

TÒA ÁN NHÂN DÂN
Huyện Tân Thạnh
Tỉnh Long An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: 01/2019/HSST

Ngày: 05/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan văn Hà – Giáo viên – Hiệu trưởng trường PTTH Tân Thạnh.

Bà Nguyễn Thị Duyên – Phó giám đốc trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thanh huyện Tân Thạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh: Ông Nguyễn Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/3/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, xét xử sơ thẩm (xét xử kín) vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST - HS ngày 09/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS, ngày 21/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn T**, sinh năm: 1993. Tại: Thanh Hóa.

Nơi ĐKTT: thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh T.

Chỗ ở: ấp K, xã T, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T và bà Cao Thị T; bản thân chưa có vợ; tiền án - tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/10/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Phan Thũy V, sinh ngày 17/01/2003. Người đại diện theo pháp luật có ông Phan S, sinh năm: 1983 và bà Lê T, sinh năm: 1984 – Là cha và mẹ

Cùng cư trú: ấp K, xã T, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 03 năm 2018, Ngô Văn T có quen biết với Phan Thủy V, sinh ngày 17/01/2003 qua mạng xã hội Zalo và có nảy sinh tình cảm yêu thương. Trong thời gian quen biết với V, T đã thực hiện hành vi giao cấu (quan hệ tình dục) với V 02 lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 20/9/2018, T đến nhà ông Phan S và bà Lê T ngụ tại ấp K, xã T, huyện T, tỉnh L là cha, mẹ ruột của V để chơi, thì thấy V đang ở nhà một mình. Tại đây, T và V vào giường trong phòng ngủ của V nói chuyện, trong lúc nói chuyện T nảy sinh ý định và đòi giao cấu với V, được V đồng ý. T và V tự cởi hết quần của mình ra. T thực hiện hành vi giao cấu với V khoảng 05 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo của V thì ngưng không giao cấu nữa. Khi giao cấu xong âm đạo của V ra máu nên V lấy băng vệ sinh phụ nữ để lau máu, rồi cả hai tự mặc đồ vào, T đi về nhà.

- Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 23/9/2018, T cũng đến nhà cha, mẹ ruột của V chơi thì thấy V đang ở nhà một mình. T và V vào giường trong phòng ngủ của V nói chuyện với nhau, T nảy sinh ý định và đòi giao cấu với V, được V đồng ý. T và V tự cởi hết quần của mình ra. T thực hiện hành vi giao cấu với V khoảng 05 phút thì xuất tinh ngoài âm đạo của V, ngưng không giao cấu nữa. Khi giao cấu xong V dùng giấy vệ sinh lau tinh dịch và cả hai tự mặc đồ vào, T đi về nhà.

Sau đó, bà Lê T là mẹ ruột của V biết được sự việc trên nên đã trình báo với Công An huyện T. Qua điều tra đã xác định toàn bộ hành vi phạm tội của T như đã nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 53/TD.18-PY ngày 12/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận bộ phận sinh dục Phan Thủy V: Màng trinh dạng răng cưa, rách cũ vị trí 6 giờ, 9 giờ sát chân, màng trinh dẫn rộng đứt lọt 02 ngón tay dễ dàng, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, vùng bẹn đùi không phát hiện tổn thương; kết quả xét nghiệm Beta HCG: âm tính; Hiện tại siêu âm chưa thấy thai nhi trong tử cung.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 63/TD.18-PY ngày 24/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận: Hiện tại có một túi thai khoảng 05 tuần trong tử cung của Phan Thủy V.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về AND số 3.298-2018/AND ngày 13/11/2018 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Phan Thủy V là người mẹ sinh học của mô thai; Ngô Văn T là người cha sinh học của mô thai.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã nhìn nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSTT ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh truy tố bị cáo về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ngô Văn T từ 03 năm đến 04 năm tù.

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước 01 máy tính bảng màu trắng – hồng hiệu Galaxy TAD Samsung mặt sau có ghi FCCID:A3LGTP100RATED 5V=2A made in Singapore của bị cáo T; hoàn trả bị cáo T 01 bao đựng máy tính bảng màu nâu không nhãn hiệu (do V giao nộp); hoàn trả cho Phan Thủy V 01 bộ sạc pin dự phòng gồm 02 bộ phận: 01 loại màu trắng hiệu Samsung, 01 loại màu đen có chữ HAMMER; tịch thu tiêu hủy 01 que thử thai đã qua sử dụng hiệu Quickstrim do bà Lê T giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng Điều 590 và 592 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Phan S và bà Lê T. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo T, buộc bị cáo bồi thường cho ông S, bà T số tiền là 66.120.000 đồng. Trong đó, tiền tổn thất về tinh thần, danh dự, nhân phẩm là 60.000.000 đồng; tiền chi phí khám, phá bỏ thai là 6.120.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người bị hại và người đại diện theo pháp luật của người bị hại không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo T và người bị hại thông qua mạng xã hội Zalo nên có quen biết và nảy sinh tình cảm yêu thương trai gái, bị cáo T đã lợi dụng cháu V còn nhỏ tuổi thiếu hiểu biết về tâm sinh lý nên bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu V, sinh ngày 17/01/2003. Tính từ lần giao cấu đầu vào ngày 20/9/2018 lúc này cháu V mới 15 tuổi 08 tháng 03 ngày và tính đến lần giao cấu sau vào ngày 23/9/2018 lúc này cháu V mới được 15 tuổi 08 tháng 06 ngày. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại Điều 145 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo và cháu V khai nhận thống nhất là bị cáo đã giao cấu với cháu V tổng cộng 02 lần, nên việc phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự. Ngoài ra căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 63/TD.18-PY ngày 24/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận trong tử cung của cháu V hiện tại có một túi thai khoảng 05 tuần và căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về AND số 3.298-2018/AND ngày 13/11/2018 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Phan Thủy V là người mẹ sinh học của mô thai; Ngô Văn T là người cha sinh học của mô thai, nên việc phạm tội của bị cáo còn thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự là “*Làm nạn nhân có thai*”.

[4] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, gây tác hại đến sự phát triển đạo đức nhân cách và ảnh hưởng đến cuộc sống sau này của

người bị hại. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[6] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: bị cáo phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra xét về nhân thân bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội; có ông nội tên Ngô Xuân D tham gia cách mạng là thương binh và bác ruột tên Ngô Xuân C tham gia cách mạng được công nhân là liệt sỹ. Do đó bị cáo còn được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về tang vật thu giữ: 01 máy tính bảng màu trắng – hồng hiệu Galaxy TAD Samsung mặt sau có ghi FCCID:A3LGTP100RATED 5V=2A made in Singapore của bị cáo T dùng để liên lạc với người bị hại qua mạng xã hội nhằm thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước; 01 bao đựng máy tính bảng màu nâu không nhãn hiệu do bị cáo tặng cho cháu V, tại phiên tòa cháu V không yêu cầu nhận lại, nên hoàn trả cho bị cáo; 01 bộ sạc pin dự phòng gồm 02 bộ phận: 01 loại màu trắng hiệu Samsung, 01 loại màu đen có chữ HAMMER của cháu V, nên hoàn trả cho Phan Thủy V; 01 que thử thai đã qua sử dụng hiệu Quickstrim do bà Lê T giao nộp, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa ông Phan S và bà Lê T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 66.120.000 đồng. Trong đó, tiền tổn thất về tinh thần, danh dự, nhân phẩm là 60.000.000 đồng; tiền chi phí khám, phá bỏ thai là 6.120.000 đồng. Qua yêu cầu của ông S, bà T, bị cáo đồng ý toàn bộ và xét thấy yêu cầu bồi thường này phù hợp với quy định tại Điều 590 và Điều 529 Bộ luật dân sự, nên ghi nhận.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền 6.120.000 đồng phải bồi thường cho người bị hại theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Xử phạt: Ngô Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/10/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (05/3/2019) để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước 01 máy tính bảng màu trắng - hồng hiệu Galaxy TAD Samsung mặt sau có ghi FCCID: A3LGTP100RATED 5V=2A made in Singapore của bị cáo T; hoàn trả cho bị cáo T: 01 bao đựng máy tính bảng màu nâu không nhãn hiệu; hoàn trả cho Phan Thủy V: 01 bộ sạc pin dự phòng gồm 02 bộ phận: 01 loại màu trắng hiệu Samsung, 01 loại màu đen có chữ HAMMER; tịch thu tiêu hủy 01 que thử thai đã qua sử dụng hiệu Quickstrim do bà Lê Thanh Thủy giao nộp

Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang tạm giữ.

Áp dụng Điều 590 và Điều 592 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Ngô Văn T có trách nhiệm bồi thường sức khỏe và danh dự nhân phẩm cho người bị hại cháu Phan Thủy V do ông Phan S và bà Lê T là người đại diện theo pháp luật nhận số tiền 66.120.000đ (sáu mươi sáu triệu, một trăm hai mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.306.000 đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm (xử kín) tuyên án công khai báo cho bị cáo, người bị hại, người đại diện theo pháp luật của người bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Thạnh;
- CA huyện Tân Thạnh;
- THADS huyện Tân Thạnh;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO